



HUY HIỆU CÁC ĐƠN VỊ QL-VNCH THAM CHIẾN

## TRẬN KAMPONG TRẠCH & Chuẩn Tướng Phạm Duy Tất

*Lời mở đầu: Kính thưa quý vị đã đọc bài “Kampong Trach 1972” do Đỗ Sơn viết,*

*Khoảng một tuần sau khi bài được đăng trên một số báo và diễn đàn Việt ngữ Internet, tôi nhận được email của Chuẩn tướng Phạm Duy Tất, vị chỉ huy trận chiến Kampong Trach. Email của Chuẩn tướng Tất có vài điều tôi đã không viết trong bài “Kampong Trach 1972”, và vì ông có ghi chú bên ngoài là “tùy nghi xử dụng” nên tôi quyết định gửi đăng lá thư của ông lên những nơi đã từng đăng bài “Kampong Trach 1972” hầu quý vị từng đọc bài có thêm dữ kiện, cũng như hiểu được tâm tư của người chỉ huy trận chiến này.*

*Ghi chú: Bút hiệu Linh Cơ ký dưới bài chính là danh hiệu truyền tin của Chuẩn tướng Phạm Duy Tất trong thời kỳ ông đang chỉ huy lực lượng BĐQ ở Quân đoàn IV & Quân khu IV.*

Anh Đỗ Sơn,

Tôi đã đọc được bài Kampong Trach 1972 anh viết, bồi hồi nhớ lại một đoạn khó quên trong quãng đời chiến binh của mình. Gởi anh thêm một vài chi tiết có thể anh không rõ, không nhớ, hoặc anh chưa từng nghĩ đến về trận Kampong Trach. Chắc anh còn nhớ tôi đã trả lời với các Phóng viên ở Nam California nhân dịp về tham dự Đại Hội Biệt Động Quân (BDQ): là bại tướng thì nói gì cũng là bại tướng. Nhưng được gọi hồi tưởng lại trận Kampong Trach thì tôi lại muôn nói, nói những lời chưa có cơ hội nói.

Cho đến giờ này hẳn chưa ai quên Mùa Hè Đỏ Lửa 1972, mỗi khi nhắc đến không ai khỏi chạnh lòng, ngậm ngùi về sự khốc liệt của chiến tranh. Năm 1972 là năm cuộc chiến Nam – Bắc đã lên đến cực điểm. Tổng bí thư Lê Duẩn và đảng Cộng Sản Việt Nam thật vô cùng tàn ác đẩy hàng vạn người dân Việt Nam của cả hai miền vào cảnh chết chóc chưa từng thấy. Họ mơ ước, nôn nóng nhuộm đỏ cả nước Việt Nam càng sớm càng tốt để dâng công lên quan thầy. Giữa hai lực đối trọng to lớn là Liên Xô và Trung Cộng, đảng Cộng Sản Việt Nam chơi trò đu dây và khiến nhân dân miền Bắc lầm tưởng nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa là “Độc Lập” qua khẩu hiệu “Chống Mỹ Cứu Nước”.

Quá bất ngờ đến bàng hoàng cho toàn đảng Cộng sản Việt Nam khi hệ thống Xã Hội Chủ Nghĩa Liên Xô sụp đổ, biến dạng trên địa cầu. Nhưng thật không may, một nước cộng sản to lớn, Trung Cộng, vẫn còn tồn tại. Dần dần đảng Cộng sản Việt Nam muốn thoát hiểm thì phải bám víu vào họ, vô hình chung lọt vào cái lưới thiên la địa võng của Trung Cộng mà cả nước Việt Nam ngày nay đang dẫy dụa.

Trở lại với Mùa Hè Đỏ Lửa 1972, nói đến trận chiến khốc liệt này mọi người liên tưởng ngay đến 3 mặt trận lớn là An Lộc, Kontum, và Quảng Trị. Chưa đủ, còn một mặt trận nữa là chiến trường Kampong Trach - Hà Tiên do BĐQ và KB của QĐIV/QKIV chiến

đầu. Tôi không nghiên cứu để hiểu 4 mặt trận đầu là chính đầu là diện. Kampong Trach là một địa danh xa lạ, một thị trấn quá nhỏ bé nằm trên đất Kampuchia cách Hà Tiên về phía Đông Bắc khoảng 14 cây số.

Trận chiến Kampong Trach cũng khá khốc liệt về cường độ. Lực lượng tham chiến có Liên đoàn (LD) 42 BĐQ/Chiến Thuật được tăng phái một chi đoàn thiết quân vận M113 đối đầu với một sư đoàn chính quy Cộng Sản Bắc Việt được tăng cường. Có thể nói bên ta 1 chọi 5. Khởi đầu mặt trận này do Đại Tá Vũ Quốc Gia Tư Lệnh Lữ Đoàn IV Kỳ Binh chỉ huy, Bộ Chỉ Huy Hành Quân đóng tại Tô Châu, Hà Tiên. BĐQ QKIV có Bộ Chỉ Huy Hành Quân đóng tại trại Chi Lăng (vùng Thất Sơn, Châu Đốc), có Bộ Chỉ Huy Hành Quân nhẹ đóng tại bên phà Neak Luong trên đất Kampuchia chịu trách nhiệm vùng biên giới từ tỉnh Kiên Tường (Mộc Hóa) đến tỉnh Kiên Phong (Cao Lãn).

Hai lực lượng BĐQ và KB đều dưới quyền chỉ huy của Tướng Trần Văn Hai, Tư lệnh Biệt khu 44. Tôi được Tướng Hai đưa vào Kampong Trach khi chiến trận đã lên đến cao điểm và nắm quyền chỉ huy.

Đề cập đến tương quan lực lượng thì tôi xin nói rõ về lực lượng và khả năng của BĐQ Biên Phòng một chút để thấy sức chiến đấu, tinh thần chiến đấu của anh em chiến sĩ BĐQ Biên Phòng rất kiên cường trong trận Kampong Trach. Nói đến BĐQ hầu như ai ai cũng có ý nghĩ đây là những đơn vị thiện chiến, mũi nhọn, đầu sóng ngọn gió. BĐQ luôn luôn là tuyến đầu xung trận. Quả đúng như vậy! Đó là BĐQ ở các Liên đoàn 1, 2, 3, 4, 5 đã dày dạn chiến trận mấy chục năm qua.

BĐQ Biên Phòng thì khác. Là những đơn vị vừa được cải tuyền thành BĐQ từ năm 1970. Họ là những Biệt Kích Quân Dân Sự Chiến Đấu ở các trại Biên Phòng/Lực Lượng Đặc Biệt. Họ chưa từng được tổ chức thành tiểu đoàn, chỉ hành quân nhỏ, phục kích, thám sát, chặn đứng, và tiêu diệt những cuộc xâm nhập nhỏ xuyên biên giới, từng đoàn ít người trong phạm vi vùng trách nhiệm của trại. Họ chưa có kinh nghiệm đánh cấp đại đội, tiểu đoàn, nói chi là liên đoàn, từng thiết phối hợp với thiết quân vận thì rõ ràng là xa lạ, trang bị của họ cũng rất nhẹ nhàng.

Từ cuối năm 1970, ý thức được tình hình đã biến đổi, Cộng Sản Bắc Việt không còn xâm nhập từng đoàn nhỏ vài chục người hoặc đông hơn khoảng 100 người. Bắc Việt nay xâm nhập cấp trung đoàn, sư đoàn cho nên tôi đã cơ động hóa các tiểu đoàn biên phòng để vừa hành quân vừa học hỏi kinh nghiệm đánh cấp đại đội, tiểu đoàn và nếu cần có thể đánh cấp liên đoàn. Các tiểu đoàn này chưa được gửi đi huấn luyện bổ túc tại Trung Tâm Huấn Luyện BĐQ/Dục Mỹ để chính quy hóa. Vì vậy mà có LD42 BĐQ/CT để tham chiến mặt trận Kampong Trach, tăng phái cho LDIV KB.

Nói về quân số cũng là một vấn đề. Tiểu đoàn thuộc các Liên Đoàn 1, 2, 3, 4, 5 đều có cấp số 800 thì khả năng tham chiến mới được 500. Ngược lại cấp số tiểu đoàn BP chỉ là 500 thì khả năng hành quân không hơn không kém 300 và chỉ trang bị nhẹ.

Với tương quan lực lượng như vậy mà LĐ42 BĐQ/CT đã tạo được thành tích có thể nói “thần kỳ”. LĐ đã không bị đánh tan và không bị tiêu diệt. Ngược lại đã gây tổn thất nặng nề cho SĐ1 CSBV, chặn đứng họ tại Kampong Trach, bẻ gãy kế hoạch của họ làm tiêu tan mục tiêu của BV đã đề ra, đánh chiếm Hà Tiên Kiên Lương để xây một bến cảng cho Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam.

Do tình hình các mặt trận trên toàn cõi Việt Nam Cộng Hòa tương đối lắng dịu, quân ta đã làm chủ được trận địa, SĐ1 CSBV tại Kampong Trach cũng đã yếu thế, không còn khả năng tấn công mạnh nên QĐIV đã cho lệnh rút lui lực lượng khỏi Kampuchia.

Thấy quân ta rút lui, SĐ1 CSBV tuy đã yếu thế nhưng cố vót vát tiến chiếm Kiên Lương, cơ sở Xi Măng Hà Tiên. LĐ42 BĐQ/CT vừa trở về chưa được dưỡng quân thì lập tức nhận lệnh tăng phái cho SĐ9 Bộ Binh dưới quyền Tướng Trần Bá Di, rồi được điều động đến Kiên Lương để giải tỏa khu vực này. Trung tá Trần Kim Đại cùng với LĐ nhanh chóng đến Kiên Lương để lâm trận. Bản thân tôi và Bộ Chỉ huy nhẹ không còn trách nhiệm gì trên mặt trận này, trở về Bộ Chỉ huy Hành quân ở Thất Sơn với trách nhiệm, nhiệm vụ cũ trước đây.

Có lẽ Tướng Di hiểu quá rõ khả năng và sở trường của BĐQ Biên phòng nên đã ra một lệnh cho Trung tá Đại vô cùng khắc nghiệt tương chừng như khó thực hiện được, hay ít nhất cũng phải chấp nhận một tổn thất cao. Ấy thế mà Trung tá Đại thì bình tĩnh lắm, tự tin là khác. Lệnh ban ra là: BĐQ phải tái chiếm hãng Xi Măng Hà Tiên nguyên vẹn không được làm hư hại bất cứ thứ gì, có nghĩa là Trung tá Đại không được sử dụng Pháo binh, không được gọi Không quân yểm trợ, không được sử dụng vũ khí nặng. Ấy vậy mà Trung tá Đại và LĐ42 BĐQ/CT tạo được một chiến công “thần kỳ” thứ hai. Chỉ vòn vẹn trong vài ngày ngắn ngủi, LĐ42 BĐQ/CT đã chiếm lại hoàn toàn cơ sở Xi Măng Hà Tiên, đánh tan lực lượng CS khiến họ phải tháo chạy về biên giới.

Thật ra các Tiểu đoàn BĐQ/BP còn thiếu kinh nghiệm về lối đánh trận địa chiến nhưng có quá nhiều kinh nghiệm về đánh đêm, đánh biệt kích. Chính đó là sở trường của họ mà Tướng Di đã phát huy. Trung tá Đại đã hoàn thành mệnh lệnh của Tướng Di thật hoàn hảo, xuất sắc.

Tuy tôi không có trách nhiệm trong trận chiến này nhưng vùng biên giới vốn là trách nhiệm thường xuyên của tôi trong nhiều năm qua nên địa hình, địa vật trong khu vực này tôi quen thuộc lắm.

Sau khi Trung tá Đại nhận lệnh từ Tướng Di, liền cấp tốc báo cáo cho tôi. Trung tá Đại thì có vẻ tự tin nhưng tôi không thể không lo cho quân của mình dù đã tăng phái. Phản ứng thật nhanh, tôi yêu cầu SĐ9BB chấp thuận cho tôi điều động Tiểu đoàn 86 BĐQ/BP thuộc trại Bình Thạnh Thôn do Thiếu tá Tạ Thành Lộc chỉ huy thuộc LĐ41 BĐQ/CT đóng tại Mộc Hóa trực thăng vận chớp nhoáng vào chiếm lĩnh núi Hòn Cọp. Gọi là núi

nhưng thật sự là một ngọn đồi thấp nằm chận giữa con đường Kiên Lương đến Hà Tiên. Nơi đây là cơ sở chỉ huy trạm xá tiền phương, tiếp vận, giao liên, con đường tiến thoái của đôi phương. Cuộc đổ quân thật bất ngờ và táo bạo của TĐ86 BĐQ/BP, Thiếu tá “Paul Húc” Tạ Thành Lộc và quân của ông ta chỉ xoay có chục bước đã chiếm lĩnh ngay rặng đồi này, đánh tan tành quân CS.

Cũng phải nói thêm, Trung tá Đại, nhờ sự hỗ trợ rất tích cực của “Paul Húc” Tạ Thành Lộc và TĐ86 BĐQ/BP, đã kết thúc hoàn toàn trận chiến Kampong Trạch một cách nhanh chóng vẻ vang. Có thể nói rằng dân chúng miền Tây vẫn được vui hưởng thái bình vào lúc đó là nhờ vào trận Kampong Trạch trong khi các mặt trận khác tuy bề ngoài có vẻ lắng dịu nhưng thực tế thì vẫn rất căng thẳng.

Thật là một điều không vui cho quân dân miền Tây nói chung, BĐQ nói riêng, vì sự thay đổi bất ngờ của hệ thống chỉ huy QĐIV/QKIV. Tướng Trưởng được điều động ra làm Tư lệnh QĐI/QKI, Tướng Trần Văn Hai rời BK44, Trung tá Trần Kim Đại đi nhận chức Liên đoàn trưởng LĐ1 BĐQ ở QKI. Riêng tôi đi nhận chức vụ Chỉ huy trưởng BĐQ/QKII, tại đây lập tức tham chiến vào mặt trận Kontum, BĐQ/QKII chịu trách nhiệm mở đường Quốc lộ 14, giải tỏa cụm chốt tại núi Chu Pao. Cùng LĐ21 BĐQ/BP do Trung tá Nguyễn Văn Lang chỉ huy và TĐ90 BĐQ/BP của Đại úy Phan Bát Giác đã khai thông Quốc lộ 14 mở đường cho chuyển tiếp vận đầu tiên từ Pleiku vào Kontum bằng đường bộ.

Vào thời điểm này năm xưa, BĐQ QKIV, đặc biệt là LĐ42 BĐQ/CT – TĐ58 BĐQ – và TĐ86 BĐQ/BP, tôi không biết các anh em này nghĩ gì nhưng chắc rằng họ bị hụt hẫng đôi chút. Chẳng còn ai nhắc nhở đến trận chiến khốc liệt tại Kampong Trạch, không ai đề cập đến những chiến sĩ đã hy sinh còn nằm lại trên vùng đất lạnh của xứ Chùa Tháp, những anh em chiến sĩ đã anh dũng chiến đấu tại chiến trường này may mắn còn sống sót.

Chiến trường Kampong Trạch đã bị lãng quên không phải bây giờ mà ngay từ dạo ấy.

Hình như BĐQ muôn thuở là vậy đó. Họ chưa có tiếng nói mặc dù BĐQ là một đại đơn vị, một binh chủng lớn. Họ chiến đấu và tiếp tục chiến đấu cho đến khi lệnh đầu hàng của Dương Văn Minh ban ra. Thôi thì hãy gióng lên tiếng than “Ôi”.... Không biết anh em BĐQ có đồng tình như vậy không?

Gần 40 năm qua không ai nhắc đến danh từ Kampong Trạch nhưng tôi chắc những người lính Ky Binh – Không Quân – Pháo Binh – Công Binh – BĐQ... đã từng tham chiến ở đó không thể quên, thân nhân bao chiến sĩ đã hy sinh, thân xác còn nằm lại nơi xứ người không bao giờ quên. Chúng ta thì chưa làm được gì cho họ trong lúc này. Ngậm ngùi thay.

Đúng là không thể quên cho nên thật bất ngờ, ông bạn KB Điền Đông Phương đã gọi lại Kampong Trach. Tôi không hiểu ông bạn KB Điền Đông Phương suy nghĩ gì, ý tưởng của ông ta ra sao khi viết về trận chiến. Tuy vậy tôi rất chân thành và vô cùng cảm ơn ông bạn KB Điền Đông Phương đã nhắc lại khiến BĐQ Đỗ Như Quyên, BĐQ Trần Duy Hòe, và BĐQ Đỗ Sơn chạnh lòng, có động cơ để nhớ lại, nghiên cứu, tham khảo thêm mà viết lại cho tương đối hoàn chỉnh hầu giúp cho Quân Sử QLVNCH không bị bỏ sót.

May lắm thay. Đáng lý Đỗ Sơn đã phải viết đến từ lâu lắm khi Tướng Trưởng còn sinh thời. Tôi biết Tướng Trưởng rất muốn viết về Kampong Trach. Sau thời gian tôi đến được Hoa Kỳ (1993) tôi đã có gặp Tướng Trưởng nhiều lần. Lần nào gặp tôi Ông cũng nhắc nhở trận Kampong Trach và nói cảm ơn tôi về sự có mặt của tôi ở đó. Không phải một lần mà lần nào cũng vậy, Tướng Trưởng nói và tôi ngồi suy tư. Tôi thật tình không muốn tìm hiểu Ông đang suy nghĩ gì, nhưng phải chăng Tướng Trưởng đang ân hận rằng mình đã rời chức vụ Tư lệnh QĐIV/QKIV quá đột ngột nên có điều chưa làm được của một vị Tư lệnh đối với anh em chiến hữu?

*LINH CƠ*



## **TRẬN KAMPONG TRẠCH 1972**

### **TIỂU ĐOÀN 58 BĐQ CÓ BỊ NHỤT CHÍ VÀ TIỂU ĐOÀN 94 BĐQ CÓ BỊ BỎ RƠI KHÔNG?**

---

Mỗi năm trong cuộc chiến Việt Nam đều đáng nhớ cả, vì mỗi năm gồm 365 ngày đó máu của thanh niên Việt cả hai miền Nam – Bắc đổ ra từng ngày. Nhưng năm 1972 có lẽ là năm được nhớ đến nhiều hơn hết vì có trận “*Mùa Hè Đỏ Lửa*” miền Trung mà máu người Việt hai miền đã đổ ở mức độ khủng khiếp. Tuy nhiên năm 1972 không chỉ khủng khiếp với “Mùa Hè Đỏ Lửa” vì vào Mùa Xuân năm ấy thì khủng khiếp đã xảy ra trước rồi, ở *Kampong Trach* trên đất Miên.

Hai lực lượng quân sự Việt Nam: Việt Nam Cộng Hòa và Việt Cộng Sản. Một bên quyết giữ cho vùng IV của Việt Nam Cộng Hòa yên ổn. Một bên quyết mượn đất Miên xâm nhập vào vùng IV phá rối trị an cho bằng được trước khi họ khởi đánh trận “Mùa Hè Đỏ Lửa” ở miền Trung. Trung tướng Ngô Quang Trưởng, Tư lệnh Quân đoàn IV và Quân khu (QK) IV, quyết tâm chặn đứng âm mưu này.

#### **Trận Kampong Trach là câu trả lời chung cho cả hai bên!**

Theo Biệt Động Quân (BDQ) Đỗ Như Quyên, dựa vào quân sự Việt Cộng, lực lượng chính của Việt Cộng tham dự trận Kampong Trach là Công trường 1 gồm Trung đoàn 88, Trung đoàn 95A, Trung đoàn 101D, Trung đoàn 40 Pháo binh, Đoàn 200 Hậu cần, và được tăng phái thêm một trung đoàn của Công trường 9, chưa kể các đơn vị pháo binh, đặc công, v.v.. (*Đỗ Như Quyên cho biết các sư đoàn Việt Cộng thành lập ở miền Nam đều được ngụ danh là Công trường cho có vẻ... phi quân sự*). Công trường 1 Việt Cộng được thành lập năm 1965 ở rừng núi phía Tây thành phố Huế, năm 1968 bị quân Việt Nam Cộng Hòa đánh thiệt hại nặng phải di chuyển vào Kontum, qua năm 1969 bị thêm một vỏ nặng nữa bèn được cho qua Takeo, đất Miên, đặc trách lòn quân qua biên giới quấy phá vùng IV Việt Nam Cộng Hòa.

Phía lực lượng Việt Nam Cộng Hòa ban đầu là Liên đoàn (LD) 42 Chiến thuật BDQ với ba Tiểu đoàn 66 – 93 – 94 chỉ huy bởi Trung tá Trần Kim Đại được tăng phái thêm một Chi đoàn Thiết Giáp thuộc Thiết đoàn 12 Kỳ Binh.

Theo các tiết lộ thời bấy giờ và sau này, binh chủng Lực Lượng Đặc Biệt Việt Nam Cộng Hòa đã trở thành nạn nhân trong việc kinh chống giữa hai chính phủ Việt – Mỹ. Người Mỹ kết án Lực Lượng Đặc Biệt được chính phủ Ngô Đình Diệm sử dụng như lực lượng chính bảo vệ cho chế độ, thi hành những nhiệm vụ đàn áp đối lập; vì vậy họ ngưng tài trợ cho binh chủng này. Và cho dù ông Diệm – ông Nhu đã bị sát hại một cách man rợ, đến năm 1969 thì Lực Lượng Đặc Biệt cũng phải giải tán vì thiếu ngân khoản. Những trại Biệt Kích dọc theo biên giới được cải tuyền sang binh chủng BDQ. Ví dụ như ở vùng IV, dọc theo kinh Vĩnh Tế phân chia hai nước Việt – Miên, từ Thất Sơn Châu Đốc chạy dài sang Hà Tiên Rạch Giá có ba trại Biệt Kích. Trại Ba Xoài cải tuyền thành Tiểu đoàn

94, Trại Vĩnh Gia thành Tiểu đoàn 93, và Trại Tô Châu thành Tiểu đoàn 66. Còn có Tiểu đoàn 85 đóng quân chung với Bộ Chỉ huy Liên đoàn tại Thất Sơn. Các vị Tiểu đoàn trưởng đầu tiên, theo thứ tự trại vừa nêu là Đại úy Triệu Sang, Thiếu tá Hoàng Đình Đốc, Thiếu tá Nguyễn Văn Thanh, và Đại úy Khôi (người viết quên họ). LĐ42 Chiến thuật BĐQ là hậu thân của B20 Lực Lượng Đặc Biệt, chỉ huy bốn tiểu đoàn kể trên.

Các trại là các toán A Lực Lượng Đặc Biệt được cải tuyền thành cấp tiểu đoàn BĐQ, các toán B chỉ huy các toán A thành cấp liên đoàn, các toán C chỉ huy một vùng thì trở thành bộ chỉ huy BĐQ QK. Ở Cần Thơ, C4 trở thành Bộ Chỉ Huy BĐQ QKIV, dưới sự chỉ huy của Đại tá Phạm Duy Tất.

Liên đoàn trưởng đầu tiên của LĐ42 Chiến thuật BĐQ là Trung tá Nguyễn Văn Hòa, Bộ Chỉ huy Liên đoàn đặt tại căn cứ cũ của B20 Lực Lượng Đặc Biệt, gần Trung tâm Huấn luyện Chi Lăng, Thất Sơn. LĐ42 Chiến thuật BĐQ được thành lập vào khoảng cuối năm 1970, trong số 5 sĩ quan theo Trung tá Nguyễn Văn Hòa từ Cần Thơ về Thất Sơn lập Bộ Chỉ huy Liên đoàn có người viết, làm Sĩ quan Hành quân thuộc Ban 3 Liên đoàn. Giữa năm 1971, Trung tá Trần Kim Đại về nhận chức Liên đoàn trưởng thay Trung tá Nguyễn Văn Hòa vừa thăng Đại tá. (Lính thường gọi thân mật Trung tá Đại là... ông Năm Ruộng, Năm là tượng trưng cho quan năm, Ruộng tại vì quan chuyên đóng quân ngoài ruộng, tránh nhà dân hay khu đông đúc).

Khoảng giữa năm 1971, Bộ Tư lệnh tiền phương của Biệt Khu 44 đến đóng chung trong căn cứ của LĐ42 Chiến thuật BĐQ, Chuẩn tướng Tư lệnh Trần Văn Hai thường xuyên có mặt tại căn cứ. Hơn tháng sau đến phiên Đại tá Phạm Duy Tất mang Bộ Chỉ huy nhẹ của mình từ Cần Thơ đến căn cứ. Cho thấy đang có một sự chuẩn bị về một chiến dịch, hay một trận đánh lớn nào đó sắp sửa xảy ra. Vào dịp này, Đại tá Tất gọi người viết về làm Sĩ quan Tùy viên, có lẽ nhờ kinh nghiệm đã phải đi bay liên miên với trực thăng của Lực Lượng Đặc Biệt Hoa Kỳ trong thời gian đầu tiên LĐ42 vừa thành lập thiếu hụt sĩ quan Ban 3.

Tới đây xin được phép kể một việc tuy riêng nhưng cũng có dính dấp đến chủ đề bài này. Vài năm trước khi qua đời, Trung tướng Ngô Quang Trưởng có nhắn người viết qua Trung tá Trần Duy Hòe, nguyên Trưởng Phòng 2 Bộ Chỉ huy BĐQ QKIV, nếu muốn viết về trận Kampong Trach 1972 thì lên D.C. ông sẽ kể cho mà viết. Vì mãi mê công việc, lại quen tạt dầm dề là cha lỗi hẹn, đến khi bất ngờ nhận tin Tướng Trưởng qua đời, người viết bần thần nhớ lại lời nhắn, tấm thịnh tình của ông, thì hối hận quá trễ. Xuyên qua lời nhắn, Tướng Trưởng còn tỏ lộ sự hãnh diện của ông về trận Kampong Trach. Qua lời nhắn, rõ ràng Tướng Trưởng kết luận sở dĩ ông có thể thoải mái gởi quân vùng IV ra miền Trung tiếp viện cho trận “Mùa Hè Đỏ Lửa” là nhờ ở trận Kampong Trach lực lượng BĐQ cùng Thiết Giáp Việt Nam Cộng Hòa dưới quyền chỉ huy của Chuẩn tướng Phạm Duy Tất đã chặn đứng Sư đoàn 1 Việt Cộng có thêm một trung đoàn thuộc Công trường 9 tăng phái vẫn không thể nào xâm nhập quấy phá vùng IV. (Đại tá Tất sau đó thăng cấp Chuẩn tướng ở vùng II).

Dĩ nhiên với cấp bậc và chức vụ quá thấp của người viết, chỉ biết đếm con số thiệt hại nhân mạng và phương tiện vật chất thì khó có thể nghĩ đó là một chiến thắng của phía Việt Nam Cộng Hòa. Làm sao một sĩ quan nhí như người viết phân biệt được Kampong Trạch chỉ là điện, Hà Tiên mới là điểm! Và các trận này có tầm vóc chiến lược quan trọng vì cái Hiệp định thô tả Paris 1973! Đó có lẽ cũng là lý do tại sao có sự gợi ý từ Trung tướng Ngô Quang Trưởng như vừa kể.

Gần đây, BÐQ Đỗ Như Quyên đã gởi cho Trung tá Trần Duy Hòe một bài viết của KB Điền Đông Phương mang tựa “Kampong Trạch: Cuộc Giải Vây Thần Kỳ” đăng trên báo Cánh Thép, ngụ ý chê Tiểu đoàn 58 BÐQ “bị nhụt chí”, đồng thời trách Chuẩn tướng Phạm Duy Tất đã “bỏ rơi” Tiểu đoàn 94 BÐQ trong trận này. Đọc bài viết của KB Điền Đông Phương, người viết lại thở dài một lần nữa, hối hận đã không lên D.C. để kịp nghe và kịp viết lại trận Kampong Trạch từ Tướng Trưởng.

### **Bây giờ xin trở lại với thực tế của trận Kampong Trạch.**

Những tháng trước cái Tết 1972, trực thăng của Đại tá Phạm Duy Tất bay hàng ngày trên khu vực dọc kinh Vĩnh Tế (lúc này BÐQ còn chịu trách nhiệm toàn vùng biên giới Việt – Miên) đã nhận thấy sự xuất hiện bất bình thường của quân Việt Cộng. Những tốp bộ đội chính quy mặc quân phục màu vàng xuất hiện ngay giữa ban ngày, bắt đầu bị phát giác trong khu vực Thất Sơn hoặc vùng đối diện phía bên Miên, rồi dần dà phát hiện thêm những tốp khác về phía Tây, tức hướng Hà Tiên. Đại khái, họ kéo nhau băng từ Đông sang Tây, trong khu vực dọc hai bên kinh Vĩnh Tế vài cây số. Có lần, một toán Việt Cộng quân số khoảng hơn một trung đội đang đi giữa một cánh đồng vàng rục giữa trưa thì nghe tiếng trực thăng của Đại tá Phạm Duy Tất bay tới. Họ chổng mông quỳ thành một hàng dài trong quân phục cũng màu vàng, có lẽ với hy vọng phía trên cao nhìn lơ mơ xuống thì tưởng là... bờ ruộng. Nhưng ông Tất và phi hành đoàn đầu có đang bay lơ mơ, chẳng những hai xạ thủ đại liên khai hỏa mà những người còn lại trên phi cơ, trừ hai phi công, cũng đồng loạt bấm cò M16. May mắn tức thời cho toán quân này, đây là một phi vụ C&C nên trực thăng không có gắn ống phóng hỏa tiễn.

Trong thời gian này Trung tá Trần Kim Đại đang dẫn LD42 BÐQ gồm ba Tiểu đoàn 66 – 93 – 94 được tăng phái thêm một Chi đoàn của Thiết đoàn 12 Kỵ Binh hành quân ngoài biên trong vùng phía Bắc Kampong Trạch. Tháng 3/1972 bất ngờ xảy ra một trận “tao ngộ chiến” với bộ đội chính quy Việt Cộng với quân phục kaki vàng, nón cối. Phía ta bị cháy một chiếc M113, theo lời Trung tá Đại kể thì thiệt hại nhân mạng cả hai bên không đáng kể. Trận đánh xảy ra ở một địa điểm cách Kampong Trạch 6 cây số về hướng Bắc, cách Tuk Meas 1 cây số về hướng Nam. Theo BÐQ Đỗ Như Quyên, trong trận “tao ngộ chiến” ngày 22/3/1972 chỉ một mình Tiểu đoàn 94 BÐQ đã phải “tao ngộ” với một lực lượng địch đông và mạnh hơn gấp mấy lần, gồm Trung đoàn 88, Trung đoàn 40 Pháo binh, Đoàn 200 Hậu cần thuộc Công trường 1 Việt Cộng. Trung tá Đại dẫn liên đoàn lội ngược về phía Nam đóng chặn tại Kampong Trạch (quan Năm Ruộng hạ trại ngoài



ruộng, nên phổ xá – trường học – nhà cửa trong thị trấn Kampong Trach không hề bị thiệt hại vì trận đánh) đồng thời báo cáo tình hình về Bộ Tư lệnh tiền phương Biệt Khu 44 ở Thất Sơn. Chuẩn tướng Trần Văn Hai quyết định tăng phái nguyên Thiết đoàn 12 Kỵ Binh cho Trung tá Đại, nhưng ông Đại nêu ra vấn đề lấn cấn về chỉ huy, vì Liên đoàn trưởng BĐQ và Thiết đoàn trưởng Kỵ Binh có chức vụ ngang nhau.

Tới đây thì Trung tướng Ngô Quang Trưởng, với quyết tâm chặn đứng Sư đoàn 1 Việt Cộng ở Kampong Trach, ra lệnh đưa cả hai Thiết đoàn 12 và 16 dưới quyền chỉ huy của Đại tá Nguyễn Văn Cửa, Tư lệnh phó Lữ đoàn 4 Kỵ Binh, từ ngã Hà Tiên tiến qua Kampong Trach. Ở Thất Sơn, theo lời kể của Đại tá Phạm Duy Tất, Chuẩn tướng Hai hỏi Đại tá Tất (không phải lệnh) có muốn vào Kampong Trach để “nâng cao tinh thần” của BĐQ không? (‘nâng cao tinh thần’ không phải là một nhiệm vụ chính thức). Lý do có vụ “mời mọc” khá lạ của Tướng Hai là vì lúc đó vùng trách nhiệm vừa được Bộ Tư Lệnh QKIV phân chia lại như sau: Thiết Giáp chịu trách nhiệm vùng từ Châu Đốc tới Hà Tiên, BĐQ chịu trách nhiệm khu vực từ Mộc Hóa tới Kiến Phong. (Trước đó BĐQ chịu trách nhiệm tất cả). Được “mời”, Đại tá Tất cũng OK luôn với Tướng Hai. Làm việc cho ông Tất mệt hơn bất cứ ông sếp nào khác, vì cái tật “ghiền” đi bay của ông. Chẳng những bay trực thăng dành cho mình, khi không có ông đòi bay ké luôn trực thăng của mấy sếp khác, đi bay, đi bay, bay riết tới... mỏi chim. Vụ đi theo Đại tá Tất vào Kampong Trach đúng là nhiệm vụ của người viết, nhưng vào lúc đó thì có Đại úy Lê Ngọc Thạch nguyên là Tiểu đoàn phó Tiểu đoàn 93 “cơm không lành canh không ngọt” với Tiểu đoàn trưởng bèn khăn gói ba lô về Bộ Chỉ huy Thất Sơn. Xui cho Đại úy Thạch, bị ông Tất bắt gặp đang cà nhỏng, bèn được “mời” về văn phòng Chỉ huy trưởng, được “phong” làm Chánh văn phòng ngoài ý muốn. Mỗi ngày nhìn ông Thạch ngồi bàn giấy thở dài thườn thượt lật mở hồ sơ thiệt hồng khác gì cảnh một võ sĩ bị buộc hành nghề... viết văn. Đại tá Tất bắt Đại úy Thạch ở Quận Cam, ông vẫn còn... uất ức, chửi thề rùm beng “Đụ mẹ, lúc đó tao cự nự ông sao hồng bắt mày mà bắt tao đi theo, ông nói tại thấy mày là con trai một trong gia đình, báo hại tao ‘ăn’ pháo thấy mẹ luôn”. Do vậy bài viết này viết dựa theo lời kể của những vị tham dự trực tiếp trận đánh chớ không do người viết tự kể, vì người viết chỉ theo dõi từ các trung tâm hành quân nằm chung trong căn cứ của LĐ42 Chiến thuật BĐQ.

Sau khi Đại tá Phạm Duy Tất (BĐQ) và Đại tá Nguyễn Văn Cửa (TG) đã vào tới Kampong Trach, Trung tướng Ngô Quang Trưởng chính thức chỉ định ông Tất làm Tư lệnh chiến trường Kampong Trach, ông Cửa làm Phó. Lúc này đã có trực thăng bị bắn rớt, phi hành đoàn bị kẹt lại ở mặt trận, từ đây tiếp liệu phải thả dù từ cao lác cao lơ thường rớt xuống những chỗ... nhân gian phe ta không thể... lượm. Theo nhận định của Trung tá Trần Kim Đại, tuy trận Kampong Trach không ác liệt bằng các trận ở những vùng khác sau đó, nhưng nó là một trận ác liệt nhất mang tính quyết định đối với QKIV tính cho tới thời điểm đó. Lần đầu tiên Việt Cộng sản xuất quân ở cấp sư đoàn +, và chuẩn bị sẵn cả... rừng pháo. Quân Việt Nam Cộng Hòa thiệt hại nhiều nhất vì pháo của Việt Cộng Sản, vì họ pháo rất... sang trọng, pháo xả lảng. Đại tá Tất được Tướng Trưởng tăng cường cho một Pháo đội 105 ly cùng một Đại đội Công Binh. Theo lời kể của

Trung tá Trần Kim Đại, Pháo đội 105 ly của mình bị Việt Cộng pháo banh ta lông, nhưng vẫn còn bắn được nếu chỉ bắn trực xạ. Có một số binh sĩ thì kể rằng họ nghĩ lính Việt Cộng bị cho uống... thuốc điên, vì có lần xuất quân thì thấy một nữ binh trẻ măng chạy dẫn đầu cầm loa tay hét to “Các đồng chí tiến lên, chết trẻ hơn chết già, chết hôm nay... ngày mai khỏi chết”, các đồng chí nam lúp xúp chạy theo đằng sau cô bé, có khi bám mẹ vào thành xe tăng, phía trên lưỡi lê tua tủa đâm xuống.

### **Chết hôm nay ngày mai khỏi chết? Má ơi! Hết biết luôn!**

Thuốc điên? Lính suy nghĩ đâm bang vậy mà thấy cũng có phần hữu lý quá chớ! Nếu tâm lý chung của phần đông nhân loại là “chết hôm nay ngày mai khỏi chết” thì không cần phải ngại chi nạn nhân mãn, chỉ nên lo thế giới sẽ nảy sinh hàng đông đông người bắt cần đòi hành động khật khùng gieo tai họa khắp mọi nơi.

Trước khi viết bài này người viết cũng gọi hỏi Đại tá Trần Kim Đại (sau này Trung tá Đại tá Đạ tá ở vùng I), tại sao mình rút quân? Ông Đại trả lời, mình quyết định rút vào lúc Công trường 1 của họ thấy coi bộ không thể vượt qua “hàng rào” của Việt Nam Cộng Hòa ở Kampong Trạch, họ phải hạ nồng độ chiến trường, vòng xuống chuẩn bị tấn công khu Xi Măng Hà Tiên. Theo người viết, họ đồng thời dàn pháo - rải quân dày đặc ở phía Nam Kampong Trạch với mục đích làm chậm đi cuộc rút quân của hai Thiết đoàn 12 và 16, cùng LĐ42 BĐQ, chậm thêm ngày nào tốt ngày đó, vì họ muốn rảnh tay thanh toán khu Xi Măng Hà Tiên.

Người viết hỏi câu hỏi trên vì lý do trong bài “Kampong Trạch: Cuộc Giải Vây Thần Kỳ” người anh em KB Điền Đông Phương tin rằng Thiết đoàn 12 KB và Tiểu đoàn 58 BĐQ hành quân từ Hà Tiên tiến qua Kampong Trạch là nhằm để giải vây cho lực lượng BĐQ và Thiết Giáp đang đóng quân tại Kampong Trạch. Thật sự thì tình hình lúc đó đã thay đổi, Công trường 1 đã “nản” Kampong Trạch, họ đã cho Trung đoàn 101D đi bọc xuống hướng Nam chuẩn bị vượt biên giới đánh vào khu Xi Măng Hà Tiên, phần lớn các đơn vị khác của họ cũng bọc vòng xuống phía Nam chuẩn bị chặn đường rút quân của hai Thiết đoàn 12 – 16 và LĐ42 BĐQ nhằm phá hoại ý định điều động quân của Trung tướng Ngô Quang Trưởng cho trận đánh sắp tới ở bên biên giới Việt Nam. Vì tầm mức quan trọng như vậy, (chớ không phải Tướng Trưởng lo ngại địch sắp dứt điểm lực lượng trấn đóng Kampong Trạch), Tướng Trưởng đã đích thân đáp xuống Tô Châu, có mặt vào lúc xuất quân để tác động tinh thần và trực tiếp giao nhiệm vụ cho Thiết đoàn 2 Ky Binh và Tiểu đoàn 58 BĐQ hành quân mở đường, sau đó bọc sườn cho lực lượng trấn đóng Kampong Trạch rút về đúng thời gian kịp cho LĐ42 BĐQ của Trung tá Trần Kim Đại đánh dứt điểm trận Xi Măng Hà Tiên cũng như Đại tá Phạm Duy Tất sẽ mang Tiểu đoàn 86 BĐQ của Thiếu tá Tạ Thành Lộc đánh vào Núi Cọp, phía Đông Bắc hăng xi măng Hà Tiên, nằm trong lãnh thổ Việt Nam. Hai trận này xảy ra đúng theo dự tính của Tướng Trưởng, đã xóa sạch giấc mộng của Sư đoàn 1 Việt Cộng muốn “quậy tung” vùng IV trước trận “Mùa Hè Đỏ Lửa” miền Trung. Tướng Trưởng biết chắc sẽ đụng địch rất nặng trên đoạn đường 14 cây số từ Hà Tiên đến Kampong Trạch nên đã chọn Tiểu đoàn 58 BĐQ thiện

chiến làm đơn vị từng thiết cho Thiết đoàn 2 Kỵ Binh. Đúng như lời người anh em KB Điền Đông Phương viết (nguyên văn): “Ngày hôm sau, chúng tôi bắt đầu nhập trận, đoàn quân đi như gió bão, chiếm từng cụm vườn, từng khu xóm... hướng về Kampong Trach. Đến trưa thì chạm súng, phải đến chiều hôm đó mới thanh toán xong những ổ kháng cự. Rồi hai ngày sau đó, chúng tôi bị cầm chân ở khu vực gần ngôi chùa nằm cách Kampong Trach khoảng 5 cây số, vì cộng quân gài chót ở khắp nơi. Đến ngày thứ 6 thì chúng tôi bám sát được ngôi chùa”. Có nghĩa là 6 ngày hành quân mở được khoảng 9 cây số đường, chưa kể có lần bị đội ngược về biên giới, những sự kiện này tự thân đã giải quyết được nỗi thắc mắc của chính KB Điền Đông Phương (nguyên văn): “Kampong Trach: một địa danh xa lạ, một nơi chốn xa tít mù khơi. Một địa danh ít người biết đến. Một nơi đã gây phiền não, bối rối cho danh Tướng Ngô Quang Trưởng. Nơi đó Lữ Đoàn 4 Kỵ Binh gồm 2 Thiết Đoàn 12 và 16 Kỵ binh được chỉ huy bởi Đại Tá Nguyễn Văn Của và Liên Đoàn 7 BĐQ do Đại Tá Phạm Duy Tất chỉ huy bị vây hãm cả tháng trời”.

Vì không có thắc mắc như KB Điền Đông Phương nên Bộ Tư lệnh tiền phương Biệt Khu 44 và các Bộ Chỉ huy BĐQ ở Thất Sơn đã cùng Trung tâm Huấn luyện Chi Lăng chuẩn bị trước một số tân binh vừa mãn khóa huấn luyện sẵn sàng tung vào bổ sung kịp thời bù đắp cho sự thiệt hại nhân mạng (đã dự đoán trước) của Tiểu đoàn 58 BĐQ. Công việc chuẩn bị này thật là hữu ích.

Nhưng, dù có hiểu sao đi nữa, giải vây hay mở đường, chiến công của Thiết Đoàn 2 Kỵ Binh cùng Tiểu đoàn 58 BĐQ rất – rất – rất đáng được ca tụng là thần kỳ, khi Thiết Giáp bắt tay được với Thiết Giáp, BĐQ bắt tay được với BĐQ, tại Kampong Trach.

Nhưng, cũng lại là nhưng, chuyện đời thì không có chi toàn vẹn, thần kỳ ấy đã bị người anh em KB Điền Đông Phương làm mờ đi bớt tính thần kỳ, vì người anh em còn có viết thêm một đoạn (nguyên văn): “Qua ngày hôm sau, tiếp tục chạm súng. Anh em BĐQ có vẻ nhụt chí, khiến cho Nghê Thành Thân tức giận nhảy xuống khỏi xe, rồi cùng với một đại đội trưởng của họ là trung úy Gia xông thẳng vào phòng tuyến địch để họ phải tiến lên theo”.

Việc Thiếu tá KB Nguyễn Văn Răng viết trong bài “Trận Chiến Kampong Trach” buồn phiền chuyện Thiết đoàn 9 Kỵ Binh vừa đến Kampong Trach bị đưa vào đóng trong một vườn tiêu rồi bị thiệt hại nặng thì chính tác giả Nguyễn Văn Răng đã viết là lệnh trực tiếp từ Đại tá Của, Tư lệnh phó Lữ đoàn 4, nên người viết bài này không dám có ý kiến. Nhưng còn chuyện KB Điền Đông Phương phê bình tinh thần chiến đấu của Tiểu đoàn 58 BĐQ thì dám xin góp ý với người anh em rằng, Tiểu đoàn 58 ấy chính là Tiểu đoàn 41 (Cọp Ba Đầu Rắn) thuộc LĐ4 BĐQ, một tiểu đoàn đánh giặc rất cừ khôi nổi tiếng khắp vùng IV với những vị chỉ huy đã đánh thì nhất định đánh tới nơi tới chốn nên cũng là tiểu đoàn có con số Tiểu đoàn trưởng tử trận nhiều nhất, đến nỗi Bộ Chỉ Huy BĐQ ở Sài Gòn phải quyết định cải danh lại, hy vọng các Tiểu đoàn trưởng... thôi chết giùm. Đại úy Mãng, Tiểu đoàn trưởng 58 mà người anh em KB Điền Đông Phương kể là bạn cũ của mình, tham dự trận này, cũng là một trong những Tiểu đoàn trưởng hạng nhất mà Tiểu

đoàn từng có (ông Mãng sau này thăng cấp Thiếu tá rồi Trung tá). Và rất mong Trung úy Gia (hoặc đã thăng Đại úy, Thiếu tá), Trung tá Mãng của Tiểu đoàn 58 BĐQ, nếu tình cờ đọc được bài của KB Điền Đông Phương hay bài viết này, xin vui lòng kể lại cuộc hành quân từng thiết mở đường của quý vị.

Điểm cuối cùng người viết phải nêu ra là hai đoạn viết sau đây của KB Điền Đông Phương (nguyên văn):

*- Bây giờ tại Kampong Trach chỉ còn Thiết Đoàn 2 Kỵ Binh chúng tôi và Tiểu Đoàn 58 BĐQ nằm lại. Mặc dù bị tổn thất nhưng tinh thần anh em Kỵ Binh vẫn vững vàng. Tuy nhiên khi LD7 BĐQ rút đi, Đại Tá Phạm Duy Tất, Liên Đoàn Trưởng, đã bỏ rơi Tiểu Đoàn 94 BĐQ. Tiểu Đoàn BĐQ này nằm giữ phía Bắc Kampong Trach không hề hay biết về cuộc triệt thoái. Khi LD7 BĐQ đã an toàn về đến VN thì Tiểu Đoàn 94 bị quân CSBV xâm lược cường tập dứt điểm.*

*- Trong niềm vui chiến thắng anh em Kỵ Binh chúng tôi ai cũng nghẹn ngào khi chứng kiến cảnh những chiến hữu BĐQ đã từng kề vai sát cánh chiến đấu chung một chiến hào trên khắp mặt trận QKIV chết tức tử, chết nghẹn ngào và chết vô lý. Chuẩn Tướng Phạm Duy Tất, Ông nghĩ gì về Mặt trận Kampong Trach? Dẫu biết rằng “Nhất Tướng công thành vạn cốt khô” nhưng sao nghe nghẹn ngào và cay đắng quá.*

“Bỏ rơi” Tiểu đoàn 94 BĐQ? Tiểu đoàn 94 BĐQ “không hề hay biết” về cuộc triệt thoái? Người viết không gọi hỏi Chuẩn tướng Phạm Duy Tất mà hỏi Đại Tá Trần Kim Đại, là Liên đoàn trưởng chỉ huy ba Tiểu đoàn 66 – 93 – 94 BĐQ tham dự trận Kampong Trach. Ông Đại lập tức phản đối cái vụ gọi là “bỏ rơi” này, ông cho biết lệnh rút quân đó là một lệnh tức thì, nghĩa là sau khi lệnh ban ra thì rút liền để giữ sự bất ngờ đối với địch. Ông Đại xác nhận, lệnh từ ông Tất ban ra, ông Đại nhận và chuyển cùng một thời gian cho ba tiểu đoàn dưới quyền, cũng như ông Cửa đã nhận và chuyển cho các đơn vị Thiết Giáp cùng một lúc. Tiểu đoàn 94 BĐQ đóng quân xa nhất về hướng Bắc Kampong Trach, theo lời ông Đại kể là đóng trên núi đá vôi, nên họ là đơn vị đằng sau cùng cuộc rút quân. Trước khi rời trại lên Thiết giáp rút đi, Trung tá Đại gặp Đại úy Liêm Tiểu đoàn phó Tiểu Đoàn 94 ở phía sau công trại, tức cách ngã ba phía Nam thị trấn Kampong Trach chừng 500 thước. Sau đó trên đường rút quân ông Liêm trúng pháo bị thương nặng, không muốn binh sĩ bận bịu vì ông mà mang họa, Đại úy Liêm đuổi lính đi rồi rút chốt lựu đạn tự sát; Trung sĩ I Vinh gốc Lực Lượng Đặc Biệt, người anh em thân thiết của người viết lúc làm việc chung trong Ban 3 LD42 cũng chết gần đó, theo lời kể của những binh sĩ 94 BĐQ về từ Kampong Trach mà người viết đã gặp lại tại căn cứ Thất Sơn.

Theo BĐQ Đỗ Như Quyên, “trên” đã nhất định đòi Công trường 1 phải chiếm cho bằng được Hà Tiên làm hải cảng để được hưởng điều khoản “quân ai đang có mặt ở đâu thì coi như là đất của phe đó” của Hiệp định không hòa bình Paris 1973. Tầm quan trọng của trận Kampong Trach là vậy, là tất cả các lực lượng Việt Nam Cộng Hòa tham dự trận Kampong Trach đã không cho phép Việt Cộng Sản có được một hải cảng trong vùng IV.



Ngày 15/4/1972 Trung đoàn 101D thuộc Công trường 1 được tăng phái thêm Trung đoàn 52D Chủ lực miền đánh chiếm nhà máy Xi Măng Hà Tiên, nằm cách Thị xã Hà Tiên 7 cây số về hướng Đông Nam. Trung tá Trần Kim Đại cho các tiểu đoàn vừa từ Kampong Trach về tái nhập trận với sự yểm trợ của các đơn vị Thiết vận xa M113. Đại tá Phạm Duy Tất bổc thêm Tiểu đoàn 86 của Thiếu tá Tạ Thành Lộc từ bên Mộc Hóa qua trục thẳng vận thẳng xuống Núi Cọp, với lối thả quân sát vào sào huyết địch, xuống là đụng liền, trận này được Tiểu đoàn 86 BĐQ giải quyết vô cùng nhanh chóng (người viết có mặt tại chỗ). Việt Nam Cộng Hòa dứt điểm hai trận này vào ngày 29/4. Các đơn vị còn lại của Công trường 1 tất tả băng ngược qua biên giới rút lui về Takeo, bên Miên.

Không thể có “hải cảng Hà Tiên” ở vùng IV, “trên” lại ra lệnh Tướng Chu Huy Mẫn đưa Sư đoàn 3 Sao Vàng đánh lấy Sa Huỳnh làm “hải cảng” ở vùng I cho kịp Hiệp định không hòa bình Paris (28/1/1973). Nhưng đã có cuộc “tái ngộ lý thú” xảy ra: lúc này có ba nhân vật liên quan tới trận Kampong Trach – Hà Tiên ở vùng IV lại đang có mặt tại vùng I, Trung tướng Ngô Quang Trưởng đã trở thành Tư lệnh QKI, Đại tá Trần Kim Đại đang nắm Liên đoàn 1 BĐQ, và Đại tá Vũ Quốc Gia nguyên Lữ đoàn trưởng Lữ đoàn 4 Thiết Kỵ đang là Lữ đoàn trưởng Lữ đoàn 1 Thiết Kỵ. Ở cuộc “tái ngộ kỳ thú” này, Tướng Trưởng ra lệnh Đại tá Đại đưa Liên Đoàn 1 BĐQ gồm ba Tiểu đoàn 21 – 37 – 39 vào Sa Huỳnh tăng phái cho Sư đoàn 2 Bộ Binh và đã đánh bật Sư đoàn 3 Sao Vàng ra khỏi “hải cảng trong mộng của Việt Cộng Sản” trước khi cái Hiệp Định thổ tả kia có hiệu lực. Ba phần tư chiến lợi phẩm vũ khí nặng lấy được trong trận này là do Liên đoàn 1 BĐQ.

LĐ42 BĐQ của Trung tá Trần Kim Đại được tăng phái một Chi đoàn Thiết Giáp mở màn trận Kampong Trach ở phía Bắc của nó. Cuối cùng cũng chính lực lượng của ông Đại đã dứt điểm nó bằng trận đánh tại vùng Xi Măng Hà Tiên, khá xa nó về hướng Nam. Nhiệm vụ của CHÚNG TA đã hoàn tất tốt đẹp!

Quân Biệt Động cùng Thiết Giáp dưới quyền chỉ huy của Đại tá Phạm Duy Tất cũng vậy, đã chặn đứng mưu xâm nhập vào QKIV của Công trường 1 Việt Cộng (được tăng phái thêm một trung đoàn của Công trường 9) tại Kampong Trach. Nhờ vậy Trung tướng Ngô Quang Trưởng chẳng những giữ được tình hình vùng IV yên ổn mà còn có thể thoải mái gọi quân tiếp viện cho trận “Mùa Hè Đỏ Lửa” miền Trung sau đó. Chiến thắng Kampong Trach là chiến thắng của CHÚNG TA!

Chứng kiến đồng đội ngã xuống, đó bao giờ cũng là những cái chết tức tưởi, vô lý, đối với những người may mắn còn ở lại, khiến người ở lại nghẹn ngào. Nhưng chiến binh thứ thiệt thì không cần thiết trút nỗi nghẹn ngào của mình lên đầu những đơn vị bạn khác binh chủng, cũng như không cần thiết tạo thành nỗi vinh quang cho mình cùng cách na ná như vậy. Thắng bại là chuyện thường tình của nhà binh, nhưng nếu quên nằm lòng hai chữ CHÚNG TA thì sẽ dính cái sau hơn là cái trước cũng là chuyện thường tình.



Cuối cùng, đừng quên toàn thể các chiến binh thuộc tất cả các binh chủng của quân đội Việt Nam Cộng Hòa trong đó có anh, có tôi, có bạn bè anh, có bạn bè tôi, cùng bại trận vào tháng Tư năm 1975; và CHÚNG TA cùng đã nghẹn ngào!

Little Sài Gòn, tháng Mười Hai 2011.

*Người viết: Đỗ Sơn*

*Nguồn: Internet E-mail by ĐHD chuyển*